TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC I - PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2025/HS-ST
Ngày 15 - 12 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC I - PHÚ THỌ

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Kim Liên

Các Hội thẩm nhân dân*:* 1/Ông Đỗ Minh - Nghề nghiệp: Giáo viên

2/Ông Trần Đình Đậu - Nghề nghiệp: Giáo viên

-Thư ký phiên toà*:* Ông Vũ Đức Minh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1- Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Phú Thọ tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Huyền - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 12 năm 2025, tại Trụ sở Toà án nhân dân khu vực 1 - Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2025/TLST - HS ngày 14 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2025/QĐXXST - HS ngày 01 tháng 12 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Bùi Đức N, sinh ngày 10/10/2008 tại xã Đ, tỉnh Phú Thọ; nơi thường trú: Khu X, xã Đ, tỉnh Phú Thọ; nơi ở hiện tại: Tổ A, phường N, tỉnh Phú Thọ (Đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi 08 tháng 26 ngày); nghề nghiệp: Học sinh trường T3; số CCCD: 025208004528; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Quang C, sinh năm 1982, con bà Nguyễn Thị Hồng L, sinh năm 1982; vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị cơ quan điều tra ra Lệnh bắt bị cáo để tạm giam ngày 15/7/2025. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh P.

2. Nguyễn Huy H, sinh ngày 12/10/2005 tại xã L, tỉnh Phú Thọ; nơi thường trú: L Chung cư V, X, phường V, tỉnh Phú Thọ; nơi ở hiện tại: Thôn H, xã L, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; số CCCD: 026205009912; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn D, sinh năm: 1977, con bà Vũ Thị V, sinh năm: 1984; vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị cơ quan điều tra ra Lệnh bắt bị cáo để tạm giam ngày 15/7/2025. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh P.

(Các bị cáo có mặt).

Người đại diện cho bị cáo N: Ông Bùi Quang C, sinh năm 1982 (là bố đẻ của bị cáo N); địa chỉ: Khu X, xã Đ, tỉnh Phú Thọ (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo N: Bà Bùi Thu H1 - Là trợ giúp viên pháp lý trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh P (có mặt)

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/Anh Lê Tuấn T, sinh năm 2009.

Địa chỉ: Tổ A, khu A, phường V, tỉnh Phú Thọ

Người đại diện cho anh T: Bà Dương Thị Thu P, sinh năm 1988 (là mẹ đẻ của anh T); địa chỉ: Tổ A, khu A, phường V, tỉnh Phú Thọ

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh T: Bà Nguyễn Thị S - Là trợ giúp viên pháp lý trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh P (có mặt)

2/Anh Nguyễn Minh H2, sinh năm 2008

Địa chỉ: Khu G, phường T, tỉnh Phú Thọ

Người đại diện cho anh L1: Ông Nguyễn Anh Q, sinh năm 1984 (là bố đẻ của anh H2); địa chỉ: Khu G, phường T, tỉnh Phú Thọ

3/ Anh Nguyễn Trần L1 , sinh năm 2008

Địa chỉ: SN B, khu F, phường T, tỉnh Phú Thọ

Người đại diện cho anh L1: Bà Trần Thị Hoài L2, sinh năm 1980 (là mẹ đẻ của anh L1); địa chỉ: SN B, khu F, phường T, tỉnh Phú Thọ

4/ Anh Lê Anh P1 , sinh năm 2008

Địa chỉ: Đ, khu T, phường V, tỉnh Phú Thọ

Người đại diện cho anh P1: Ông Lê Anh N1, sinh năm 1984 (là bố đẻ của anh P1; địa chỉ: Đ, khu T, phường V, tỉnh Phú Thọ

5/Anh Đào Bảo T1 , sinh năm 2008

Địa chỉ: Khu T, phường V, tỉnh Phú Thọ

Người đại diện cho anh T1: Bà Trần Thị S1, sinh năm 1955 (là bà của anh T1; địa chỉ: Khu Thông Đậu, phường Việt Trì, tỉnh Phú

6/ Anh Đào Quốc B , sinh năm 2007

Địa chỉ: Tổ G, khu A, phường N, tỉnh Phú Thọ

Người đại diện cho anh B: Ông Đào Quốc V1, sinh năm 1977 (là bố của anh B); địa chỉ: Tổ G, khu A, phường N, tỉnh Phú Thọ.

7/ Anh Nguyễn Thế M , sinh năm 2007

Địa chỉ: L 01- 02 Chung cư V, phường V, tỉnh Phú Thọ.

Người đại diện cho anh M: Bà Vũ Thị V, sinh năm 1984 (là mẹ của anh M); địa chỉ: L Chung cư V, phường V, tỉnh Phú Thọ.

(Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người đại diện xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ 55 phút, ngày 10/7/2025, Tổ công tác của Công an phường T, tỉnh Phú Thọ đang làm nhiệm vụ tại đường N thuộc tổ A, khu F, phường T, tỉnh Phú Thọ, thì phát hiện 02 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn. Quá trình kiểm tra, 02 nam thanh niên khai nhận tên là Bùi Đức N, sinh ngày 10/10/2008

(16 tuổi 08 tháng 26 ngày), HKTT: khu X, xã Đ, tỉnh Phú Thọ; Chỗ ở hiện nay: Tổ A, phường N, tỉnh Phú Thọ và Lê Tuấn T, sinh ngày 30/7/2009 (15 tuổi 11 tháng 10 ngày), HKTT: tổ A, khu A, phường V, tỉnh Phú Thọ. Tại thời điểm kiểm tra, N đã tự giác lấy từ trong túi quần bên trái phía trước đang mặc ra 04 gói nilon màu trắng, một đầu có khuy bấm viền màu đỏ, bên trong có chứa nhiều sợi thực vật màu nâu và 01 hộp nhựa hình hộp chữ nhật trên nắp hộp có tem màu xanh có ghi chữ và số, bên trong hộp có chứa nhiều sợi thực vật màu nâu. N khai nhận đây là ma tuý Tobaco, số ma túy trong 04 gói ma túy của N tàng trữ với mục đích để bán, số ma tuý trong hộp nhựa N để sử dụng cho bản thân. Quá trình kiểm tra Lê Tuấn T đã tự giác giao nộp cho cơ quan công an 01 gói nilon màu trắng, một đầu có khuy bấm viền màu đỏ, bên trong có chứa nhiều sợi thực vật màu nâu T lấy từ trong túi quần bên trái phía trước. T khai nhận đây là ma tuý tổng hợp T2 là của T tàng trữ với mục đích nếu có ai hỏi mua thì bán. Tổ công tác đã niêm phong toàn bộ số vật chứng thu giữ của N và của T vào bì niêm phong dán kín. Ngoài ra tổ công tác còn tạm giữ của N 01 xe mô tô BKS 19B1- 537.68 màu xanh, đen, bạc, số khung 3972LY053982, số máy JA39E1390034 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, màu xám, đã qua sử dụng, số IMEI 352850114576004 kèm sim số 0357.989.008; Tạm giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, số IMEI 352849111837628 màu vàng Gold bị nứt vỡ phần kính trước và nắp lưng, đã qua sử dụng.

Ngày 11/7/2025, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh P đã trưng cầu giám định đối với 04 túi nilon và 01 hộp nhựa hình hộp chữ nhật trên nắp có tem màu xanh có ghi chữ và số bên trong có chứa các sợi thực vật màu nâu thu giữ của Bùi Đức N và 01 gói nilon bên trong có chứa sợi thực vật màu nâu thu giữ của Lê Tuấn T. Tại Bản kết luận giám định số 768 ngày 14/7/2025 của Phòng K - Công an tỉnh P kết luận:

"Sợi thực vật khô màu nâu chứa trong 04 túi nilon màu trắng, một đầu có khuy bấm, có viền màu đỏ và 01 hộp nhựa hình chữ nhật, trên nắp có tem màu xanh có ghi chữ và số trong bì niêm phong ghi Vật chứng thu giữ của Bùi Đức N gửi đến giám định có tổng khối lượng 10,513 gam, đều có chứa chất ma tuý, loại MDMB -4en – PINACA (Khối lượng trung bình sợi thực vật khô màu nâu trong 01 gói nilon màu trắng là 2,369 gam).

Sợi thực vật khô màu nâu chứa trong 01 túi nilon màu trắng, một đầu có khuy bấm, có viền màu đỏ trong bì niêm phong ghi Vật chứng thu giữ của Lê Tuấn T gửi đến giám định có khối lượng 1,389 gam, có chứa chất ma tuý, loại MDMB – 4en – PINACA".

MDMB – 4en – PINACA là chất ma túy STT: 241, Danh mục IIC, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định 8,844 gam sợi thực vật màu nâu là mẫu vật còn lại trong bì niêm phong ghi Vật chứng thu của Bùi Đức N và 0,922 gam sợi thực vật màu nâu là mẫu vật còn lại trong bì niêm phong ghi Vật chứng thu của Lê Tuấn T cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong theo quy định".

Ngày15/7/2025, cơ quan điều tra ra quyết định trưng cầu giám định bổ sung hàm lượng chất ma túy trong mẫu vật hoàn lại giám định gồm: 0,922 gam sợi thực vật

màu nâu (ký hiệu bì số 01) và 8,844 gam sợi thực vật màu nâu (ký hiệu bì số 02). Tại kết luận giám định số 5347 ngày 25/7/2025 của V2 - Bộ C2 kết luận: *"Hàm lượng chất ma túy MDMB-4en-PINACA trong mẫu gửi giám định lần lượt là: Mẫu sợi thực vật trong "Bì số 01" là 0,47%; Mẫu sợi thực vật trong "Bì số 02" là 0,68%."*.
H3 lại đối tượng giám định: 0,810 gam sợi thực vật màu nâu còn lại của bì số 01; 8,720 gam sợi thực vật màu nâu còn lại của bì số 02 cùng vỏ bao gói được niêm phong trong bì số 5347/KL - KTHS của V2 Bộ C2.

Tại cơ quan điều tra, N khai nhận nguồn gốc số ma tuý N tàng trữ khi bị bắt, N mua của Nguyễn Huy H, SN: 2005, HKTT: L3 01-02 Chung cư V, phường V, tỉnh Phú Thọ cụ thể như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 10/7/2025, Nguyễn Minh H2, sinh ngày 04/04/2008, HKTT: khu G, phường T, tỉnh Phú Thọ gọi qua ứng dụng messenger tên "Nguyễn Minh H2" gọi đến tài khoản "Đức Nghĩa" của Bùi Đức N hỏi mua 100.000 đồng ma tuý T2, N đồng ý và bảo H2 chuyển tiền vào tài khoản số 0987614180 tại Ngân hàng TMCP Q1 (M2) chi nhánh P2 của N. H2 chuyển số tiền 100.000 đồng vào tài khoản của N, đến chiều cùng ngày H2 liên lạc lại với N hỏi có ma tuý chưa? nếu có bán cho H2 thêm 200.000 đồng ma tuý Tobaco nữa. N đồng ý vào bảo H2 chuyển thêm tiền vào tài khoản ngân hàng của N, H2 tiếp tục chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng của N 200.000 đồng. Đến chiều cùng ngày, Nguyễn Trần L1, sinh ngày 19/02/2008, HKTT: phường T, tỉnh Phú Thọ liên lạc với Lê Tuấn T để hỏi mua ma tuý nhưng T nói không có và bảo L1 gọi cho N hỏi mua ma túy của N. Sau đó, đến khoảng 15 giờ cùng ngày, L1 gọi điện qua ứng dụng Mesenger của L1 là "Nguyễn Trần L1" đến tài khoản "Đức Nghĩa" của N hỏi mua 400.000đồng ma tuý T2. N đồng ý và bảo L1 chuyển khoản vào số tài khoản 0987614180 mở tại ngân hàng M3 của N. Lúc này Lê Tuấn T đến nhà N thì thấy L1 đang liên lạc với N qua ứng dụng messenger để hỏi mua ma tuý. Sau khi nhận được tiền của L1, N rủ Lê Tuấn T cùng đi mua ma tuý về để bán cho L1, T đồng ý. Trước khi đi, do xe mô tô Honda Wave BKS 19B1- 537.68 của N hết xăng nên T đã gọi điện qua messenger cho L1 bảo L1 chuyển thêm 50.000 đồng cho N để đổ xăng. L1 đồng ý và chuyển khoản vào tài khoản của N thêm 50.000 đồng. Tổng số tiền N phải mua ma tuý để bán cho L1 và H2 là 700.000 đồng nhưng do N đã sử dụng hết 100.000 đồng vào mục đích tiêu sài cà nhân nên N dùng tài khoản "Đức Nghĩa" nhắn tin tới tài khoản Messenger "Phạm Hùng" của Nguyễn Huy H, sinh năm 2005, HKTT: L3 01-02 Chung cư V phố X, phường V, tỉnh Phú Thọ; Nơi ở hiện nay: xã L, tỉnh Phú Thọ để hỏi mua 600.000 đồng tiền ma tuý Tobaco. Nguyễn Huy H đồng ý và yêu cầu N chuyển 600.000 đồng vào tài khoản số 107883575630 mang tên NGUYEN THE MANH mở tại Ngân hàng V3 là tài khoản của Nguyễn Thế M, sinh ngày 1/10/2007, HKTT: L3 01-02 Chung cư V, phường V, tỉnh Phú Thọ em trai của H. Sau khi N chuyển tiền, H hẹn N đến khu vực xã L, tỉnh Phú Thọ để lấy ma tuý Tobaco. Nguyễn Huy H có gửi cho N vị trí và một đoạn video quay lại vị trí nơi để ma tuý. T và N đi theo chỉ dẫn đến khu vực cổng làng thuộc xã L, tỉnh Phú Thọ, N thấy một chiếc hộp cát tông màu trắng như mô tả trong video mà H gửi. T xuống xe lấy chiếc hộp đưa cho N sau đó T điều khiển xe chở N đi về. Khi đi đến đoạn đường vắng người N bảo T dừng xe, N mở chiếc hộp ra thấy bên trong có

05 gói nilon màu trắng, một đầu có khuy bấm, viền màu đỏ bên trong có chứa nhiều sợi thực vật màu nâu là ma tuý T2, N cầm 05 gói ma tuý còn chiếc hộp giấy N vứt bên lề đường (N không nhớ được vị trí cụ thể). T xin N 01 gói ma tuý N đồng ý và đưa cho T 01 gói ma tuý rồi N lấy bên trong 04 túi ma túy còn lại mỗi túi N lấy một ít rồi để vào 01 hộp nhựa hình chữ nhật N chuẩn bị sẵn từ trước. Số ma tuý còn lại N để ở túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi điều khiển xe chở T đi về để giao ma túy cho Nguyễn Minh H2 và Nguyễn Trần L1. Khi đi đến khu vực đường N thuộc tổ A, khu F, phường T, tỉnh Phú Thọ, khi N và T đang dừng xe ven đường thì bị tổ công tác Công an phường T phát hiện kiểm tra lập biên bản sự việc và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Ngoài ra, Bùi Đức N còn tự khai nhận còn bán ma tuý cho Đào B1, sinh ngày12/7/2008, HKTT: phường V, tỉnh Phú Thọ; Đào Quốc B, sinh ngày 01/10/2007 và Lê Anh P1, sinh ngày 15/7/2008 cùng có HKTT: phường N, tỉnh Phú Thọ và Hoàng L3, sinh năm 2007 nhà ở Phường V, tỉnh Phú Thọ, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 10 giờ ngày 06/7/2025, do có nhu cầu sử dụng ma tuý nên Bùi Đức N liên lạc với Nguyễn Huy H qua ứng dụng messenger hỏi mua 200.000 đồng ma tuý T2, H đồng ý và bảo N chuyển tiền vào số tài khoản 107883575630 mang tên Nguyễn Thế M mở tại ngân hàng V3. N chuyển khoản vào tài khoản mang tên Nguyễn Thế M 200.000 đồng. Sau khi nhận được tiền, H gửi vị trí và video hình ảnh vị trí H giấu ma tuý cho N. N đi một mình đến vị trí mà H gửi thuộc khu vực lề đường xã L, tỉnh Phú Thọ thấy tại bụi cây ven đường có 01 vỏ hộp giấy màu nâu, bên trong có 01 túi nilon màu trắng, một đầu có khuy bấm, viền màu đỏ bên trong có chứa sợi thực vật khô màu nâu là ma tuý Tobaco. N cầm số ma tuý vừa mua được đi về nhà lấy một phần ma tuý để sử dụng cho bản thân, số còn lại Nghĩa gói lại như cũ. Đến khoảng 14 giờ ngày 08/7/2025, Đào Quốc B, sinh ngày 01/10/2007, HKTT: phường N, tỉnh Phú Thọ ở gần nhà N đến hỏi mua của N 130.000 đồng tiền ma tuý Tobaco. N đồng ý rồi bảo B chuyển khoản vào số tài khoản M2 của N, B đồng ý và chuyển cho N số tiền 80.000 đồng, B nợ lại 50.000 đồng sẽ trả sau. Sau đó, N bán cho B 01 gói ma túy là 01 túi nilon màu trắng, một đầu có khuy bấm, viền màu đỏ bên trong có chứa sợi thực vật khô màu nâu là ma tuý Tobaco. Khi B về đến nhà thì B đã chuyển số tiền 50.000 đồng B còn nợ cho N. Gói ma tuý mua được B đã sử dụng hết cho bản thân.

Lần 2: Khoảng 08 giờ ngày 09/7/2025, Lê Anh P1, sinh ngày 15/7/2008 có HKTT: phường N, tỉnh Phú Thọ nhắn tin qua ứng dụng Messenger từ tài khoản "Lê P1" đến tài khoản của N hỏi mua 250.000 đồng ma tuý T2, N đồng ý và bảo P1 đưa tiền trước cho N. Một lúc sau P1 đến nhà đưa cho N 250.000 đồng, N cầm tiền và bảo P1 về nhà đợi. Sau đó N đi ra cửa hàng tạp hoá ở phường V, tỉnh Phú Thọ (N không nhớ địa chỉ cụ thể) nhờ chủ quán tạp hoá chuyển tiền vào tài khoản của N 02 lần mỗi lần 100.000 đồng. Sau đó đến khoảng 08 giờ 30 phút thì Hoàng L3, sinh năm 2007 nhà ở phường V, tỉnh Phú Thọ (N không biết địa chỉ cụ thể của L3) nhắn tin từ tài khoản M1 có tên "H" hỏi mua của N 200.000 đồng tiền ma tuý Tobaco. N đồng ý và bảo L3 mang tiền đến cho N. L3 đến nhà đưa cho N 100.000 đồng và bảo N cho L3 nợ lại 100.000 đồng khi nào có L3 trả, N đồng ý. Bùi Đức N nhắn tin qua ứng dụng

Messenger đến tài khoản Facebook của Nguyễn Huy H để hỏi mua 300.000 đồng ma tuý Tobaco. H đồng ý rồi bảo N chuyển khoản vào tài khoản mang tên Nguyễn Thế M tại ngân hàng V3. N chuyển 300.000 đồng đến tài khoản Nguyễn Thế M và nhắn xin H thêm ít túi nilon. Sau khi nhận được tiền, H nhắn tin gửi vị trí và video hình ảnh chỗ giấu ma tuý cho N. N đi theo chỉ dẫn đến khu vực thuộc địa bàn xã L, tỉnh Phú Thọ, tại bụi cây ven đường N tìm thấy có 01 hộp nhựa màu đen, N cầm lên kiểm tra bên trong có 01 túi nilon màu trắng, một đầu có khuy bấm, viền màu đỏ bên trong có chứa các sợi thực vật khô màu nâu là ma tuý Tobaco và 01 túi nilon màu trắng, một đầu có khuy bấm, viền màu đỏ bên trong không có gì. N cầm túi ma tuý chia một nửa ra túi nilon còn lại rồi đi về nhà P1 để đưa ma túy cho P1. N gặp P1 và đưa cho P1 01 túi nilon màu trắng, một đầu có khuy bấm, viền màu đỏ, bên trong có chứa nhiều sợi thực vật khô màu nâu là ma tuý Tobaco. Sau khi nhận được ma tuý, P1 đã sử dụng hết cho bản thân. Gói ma tuý còn lại N mang về nhà sau đó N nhắn tin cho L3 sang nhà N lấy ma tuý. Khi L3 đến nhà, N đưa cho L3 01 túi nilon màu trắng, một đầu có khuy bấm, viền màu đỏ, bên trong có chứa nhiều sợi thực vật khô là ma tuý T2, L3 đã trả cho N số tiền 100.000 đồng nợ còn lại.

Lần 3: Khoảng 10 giờ ngày 10/7/2025, Đào Bảo T1, sinh năm 2008, HKTT: phường V, tỉnh Phú Thọ đến nhà N hỏi mua 400.000 đồng tiền ma tuý Tobaco, N đồng ý. T1 đưa cho N 250.000 đồng và bảo N cho T1 nợ lại 150.000 đồng, N đồng ý. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày N đi ra quán T4 chuyển vào tài khoản của N số tiền 300.000 đồng. Sau đó N nhắn tin cho Nguyễn Huy H hỏi mua 380.000 đồng ma tuý Tobaco. H đồng ý và bảo N chuyển khoản vào tài khoản của Nguyễn Thế M như những lần trước. N chuyển khoản vào tài khoản mang tên Nguyễn Thế M số tiền 380.000 đồng. Một lúc sau, N nhận được tin nhắn của H gửi vị trí và video vị trí H giấu ma tuý cho N. N một mình đi đến vị trí này tại khu vực lề đường thuộc xã L, tỉnh Phú Thọ, N tìm thấy có 01 vỏ hộp điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng, N kiểm tra thấy bên trong hộp có 01 túi nilon màu trắng, có khuy bấm, viền màu đỏ chứa các sợi thực vật khô màu nâu là ma tuý Tobaco. N cầm số ma tuý này đi về nhà, chia một phần ma tuý trong túi nilon ra một hộp riêng để N sử dụng, số ma tuý còn lại Nghĩa gói lại như cũ để bán cho T1. Khoảng 14 giờ cùng ngày T1 đến nhà N, N đưa cho T1 túi nilon có chứa ma tuý Tobaco. T1 cầm túi ma tuý về sử dụng hết cho bản thân, số tiền 150.000 đồng còn nợ lại T1 chưa thanh toán cho N. Số ma tuý N tách ra trước đó N cũng sử dụng hết.

Cơ quan điều tra đã triệu tập Nguyễn Minh H2, Nguyễn Trần L1, Đào Quốc B, Đào Bảo T1, Lê Anh P1. H2, L1, B, T1, P1 đã thừa nhận hành vi như đã nêu trên.

Cơ quan điều tra tiến hành triệu tập Nguyễn Huy H, quá trình lấy lời khai, đối chất, H thừa nhận H đã 04 lần bán ma túy của Bùi Đức N trong các ngày 06/7/2025, 09/7/2025 và 02 lần trong ngày 10/7/2025. Lời khai của Nguyễn Huy H phù hợp với lời khai của Bùi Đức N. H tự giác giao nộp 01 điện thoại di động Samsung màu đen, đã cũ, số IMEI 3562040665499716, không lắp sim.

Ngày 14/7/2025, cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của H, quá trình khám xét thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, đã cũ, số IMEI 353397165881395, không lắp sim.

Nguồn gốc số ma tuý của Nguyễn Huy H đã bán cho Bùi Đức N do H mua được của một tài khoản Facebook có tên là "Tobaco" vào ngày 06/7/2025 cụ thể như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma tuý, Nguyễn Huy H truy cập mạng xã hội Facebook thấy có tài khoản tên "Tobaco" đăng bán ma tuý (H không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này). H liên hệ với người này hỏi mua 700.000 đồng ma tuý Tobaco. Người này đồng ý và H bảo ship ma túy đến rồi H trả tiền mặt. Khoảng 2 giờ sau, người này gọi cho H bảo H ra cổng trường N2 thuộc xã L, tỉnh Phú Thọ để lấy ma tuý. Một lúc sau, H ra điểm hẹn thấy một nam thanh niên mặc áo chống nắng bịt kín mặt, đi xe máy nhãn hiệu Vison màu đen không lắp BKS đến chỗ H đang đứng đưa cho H 01 hộp giấy màu nâu, H biết bên trong có chứa ma tuý Tobaco nên H đã đưa cho người thanh niên này 700.000 đồng rồi cầm hộp ma tuý đi về nhà. H mở ra thấy bên trong có 03 túi nilon đều màu trắng, một đầu có khuy bấm, viền màu đỏ, bên trong cả 03 túi đều có chứa các sợi thực vật khô màu nâu là ma tuý Tobaco. Sau khi mua được ma tuý, H đã lấy một phần để sử dụng cho bản thân và chia thành 08 gói ma tuý bán cho N như đã nêu trên.

Ngày 15/7/2025, cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu giám định chất ma túy qua mẫu nước tiểu đối với Bùi Đức N (01), Lê Tuấn T (02), Nguyễn Trần L1 (03), Nguyễn Minh H2 (04), Đào Bảo T1 (05), Lê Anh P1 (06), Nguyễn Huy H (07), Nguyễn Thế M (08), Đào Quốc B (09). Tại kết luận giám định số 5346 ngày 31/7/2025 của V2 Bộ C2 kết luận: "*Tìm thấy chất ma túy MDMB-4en-PINACA trong các mẫu nước tiểu đánh số 01, 02, 03,04, 05, 06, 07,08,09 gửi giám định*". Không hoàn lại đối tượng giám định do mẫu đã phân tích hết.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Trần L1, Nguyễn Minh H2, Lê Tuấn T đều khai nhận trước đó khoảng 3,4 ngày L1, H2, T đều đặt mua qua mạng xã hội Facebook của người không quen biết 01 gói ma túy Tobaco. Sau khi nhận được ma túy L1, H2, T đã sử dụng hết cho bản thân.

Đối với Lê Tuấn T ngày 10/7/2025 có hành vi đi cùng Bùi Đức N mua ma túy về bán cho Nguyễn Trần L1 và tàng trữ trái phép 1,389 gam sợi thực vật khô màu nâu chứa ma túy loại MDMB-4en-PINACA với mục đích để bán có dấu hiệu của tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, tại thời điểm phạm tội N 15 tuổi 11 tháng 10 ngày nên theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Bộ luật hình sự T không phải chịu trách nhiệm hình sự. Cơ quan điều tra đã có văn bản đề nghị Công an phường V, tỉnh Phú Thọ lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với T.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Huy H, Bùi Đức N, Lê Tuấn T, Nguyễn Minh H2, Nguyễn Trần L1, Đào Bảo T1, Đào Quốc B, Lê Anh P1. Qua xác minh xác định H, N, T, H2, L1, T1, B, P1 không thuộc các trường hợp theo quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự nên cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ cho Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh P đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt tiền 750.000 đồng đối với H2, L1, N, P1, T1, B; phạt tiền 1.500.000 đồng đối với H và phạt cảnh cáo đối với T.

Đối với Nguyễn Thế M là người mà Nguyễn Huy H mượn tài khoản ngân hàng để nhận tiền mua ma túy, sau khi nhận được tiền, M đã chuyển khoản lại số tiền đó cho H. M không biết số tiền H nhờ nhận là tiền mua ma túy. Tại kết luận giám định số 5346 ngày 31/7/2025 của Phòng K - Công an tỉnh P kết luận trong nước tiểu của M có chất ma túy MDMB-4en-PINACA, M khai nhận M chưa sử dụng ma túy bao giờ, trước đó M có đi du lịch Đà Nẵng về sau đó bị ốm nặng phải sử dụng nhiều loại thuốc, M không biết lý do vì sao nước tiểu của M lại có chất ma túy nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với M.

Đối với người tên Hoàng L3 mua ma túy của N, căn cứ lời khai của N, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an phường V nhưng không xác định được là ai, ngoài lời khai của N không có tài liệu nào khác chứng minh nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với người bán ma túy cho Nguyễn Huy H, ngoài lời khai của H không có tài liệu nào khác chứng minh nên cơ quan điều tra không xác định được.

Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo: do bản thân là người sử dụng trái phép chất ma tuý nên N, H đã mua ma tuý để bán kiếm lời và kiếm ma tuý để sử dụng cho bản thân.

Quá trình điều tra, bị cáo N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình và tự thú đối với hành vi bán ma tuý cho Đào Bảo T1, Đào Quốc B và Lê Anh P1 nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, r khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo H thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, bố của bị cáo là ông Nguyễn Văn D được Bộ trưởng Bộ G, Chủ tịch UBND tỉnh V (cũ) tặng Bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong quá trình công tác nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng, đồ vật, tài sản thu giữ gồm: 01 bì giấy niêm phong, dán kín số 5347/KL-KTHS của V2 Bộ C2 hoàn trả chứa 0,810 g sợi thực vật màu nâu còn lại của bì số 01 và 8,720 gam sợi thực vật màu nâu còn lại của bì số 02 cùng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám đã cũ, số IMEI: 352850114576004, kèm sim số 0357.989.008 của Bùi Đức N dùng để liên lạc hàng ngày và mua bán trái phép ma túy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã cũ, số IMEI: 356204066549716, máy không lắp sim của Nguyễn Huy H dùng để liên lạc hàng ngày và mua bán trái phép chất ma túy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã cũ, số IMEI: 353397165881395, không lắp sim của Nguyễn Huy H dùng để liên lạc hàng ngày, không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã cũ, số IMEI: 352849111837328, mặt trước và mặt sau bị nứt vỡ, không lắp sim của Lê Tuấn T. T dùng để liên lạc với Nguyễn Trần L1 để bán ma túy.

Hiện các vật chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1, tỉnh Phú Thọ.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave BKS 19B1-537.68 màu xanh, đen, bạc số khung 3972LY053982, số máy JA39E1390034 là của anh Bùi Quang C,

SN 1982, HKTT: Khu X, xã Đ, tỉnh Phú Thọ (bố đẻ của Bùi Đức N), khi N lấy xe đi mua ma túy anh C không biết. Do N chưa đủ tuổi điều khiển xe mô tô nên anh C không giao xe cho N điều khiển nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Ngày 25/10/2025, cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh C.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bùi Đức N, Nguyễn Huy H, Lê Tuấn T, Nguyễn Minh H2, Nguyễn Trần L1, Đào Quốc B, Đào Bảo T1, Lê Anh P1 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh P xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp. Đối với hành vi Mua bán trái phép chất ma túy của cơ quan điều tra chuyển Công an phường V để áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn là phù hợp.

Đối với Nguyễn Thế M và anh Bùi Anh C1 cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với người tên Hoàng L3 và người bán ma túy cho Nguyễn Huy H cơ quan điều tra không xác định được.

Về điều kiện kinh tế của các bị cáo: Qua xác minh, cơ quan điều tra xác định Bùi Đức N, Nguyễn Huy H không có tài sản riêng gì có giá trị.

Tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKS- KV1 ngày 14/11/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Phú Thọ truy tố các bị cáo Bùi Đức N, Nguyễn Huy H về tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Bùi Đức N, Nguyễn Huy H phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý".

- Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s, r khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên, đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Đức N từ 04 năm 02 tháng tù đến 04 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 15/7/2025.
- Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Huy H từ 07 năm tù đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 15/7/2025.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Huy H tịch thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone màu vàng đã cũ, số IMEI: 353397165881395, máy không có sim của H để sung vào ngân sách nhà nước. Đối với bị cáo N đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo N, do bị cáo không có tài sản gì có giá trị.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy niêm phong, dán kín; số 5347/KL-KTHS của V2 Bộ C2 trả chứa 0,810 gam và 8,720 gam sợi thực vật màu nâu còn lại sau giám định bổ sung hàm lượng ma túy. Mẫu giấy có 02 loại chữ ký và 01 hình dấu tròn màu đỏ của V2 - Bộ C2; 01 thẻ sim số 0357.989.008 của Bùi Đức N.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone màu xám đã cũ, chất lượng bên trong không kiểm tra, số IMEI: 352850114576004 (tình trạng máy: máy bật không lên nguồn, xạc không vào điện, không kiểm tra được imei) của Bùi Đức N.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã cũ, chất lượng bên trong không kiểm tra, số IMEI: 356204066549716, máy không có sim của Nguyễn Huy H (tình trạng: mặt trước điện thoại bị nứt).

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone màu vàng đã cũ, số IMEI: 352849111837328, chất lượng bên trong không kiểm tra, mặt trước và mặt sau bị nứt vỡ, máy không có sim của Lê Tuấn T.

Buộc bị cáo N phải nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng; bị cáo H phải nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 1.480.000 đồng.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo N có quan điểm: Đề nghị HĐXX xem xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ TNHS, đặc biệt về nguyên tắc xử lý TNHS đối với người chưa thành niên phạm tội, nhận thức còn hạn chế để bị cáo N được hưởng hình phạt thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Ông Bùi Quang C là người đại diện cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nghĩa.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi đúng như Cáo trạng truy tố, các bị cáo không tranh luận gì. Các bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử, xem xét cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh P, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Bùi Đức N, Nguyễn Huy H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng, kết luận giám định của cơ quan giám định cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào ngày 06/7/2025, ngày 09/7/2025, khoảng 10 giờ và 16 giờ cùng ngày 10/7/2025, đều tại xã L, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Huy H đã có hành vi 04 lần bán trái phép 08 gói ma túy Tobaco cho Bùi Đức N với tổng số tiền 1.480.000 đồng. Trong đó 03 lần vào các ngày 08/7/2025, ngày 09/7/2025 và khoảng 10 giờ ngày 10/7/2025 không xác định được khối lượng ma túy;

còn 01 lần vào khoảng 16 giờ ngày 10/7/2025, H bán cho N 05 gói sợi thực vật màu nâu có khối lượng *11,902 gam có chứa ma tuý loại MDMB-4en-PINACA.*

Sau khi mua được ma túy của Nguyễn Huy H, Bùi Đức N đã 04 lần bán 04 gói sợi thực vật màu nâu chứa ma túy loại MDMB - 4en - PINACA cho 04 người gồm: Ngày 08/7/2025 bán cho Đào Quốc B 01 gói ma túy với giá 130.000; Ngày 09/7/2025, bán cho Lê Anh P1 01 gói với giá 250.000 đồng và Hoàng L3 (chưa xác định được) 01 gói với giá 200.000 đồng và khoảng hơn 12 giờ ngày 10/7/2025, bán cho Đào Bảo T1 01 gói ma túy với giá 400.000đ. Số ma túy mua được T1, B, P1 đã sử dụng hết cho bản thân nên không xác định được khối lượng ma túy.

Ngoài ra, vào khoảng 16 giờ 55 phút ngày 10/7/2025, tại đường N thuộc phường T, tỉnh Phú Thọ, Bùi Đức N có hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 10,513 gam sợi thực vật màu nâu là ma tuý, loại MDMB-4en-PINACA với mục đích để sử dụng cho bản thân và bán cho Nguyễn Minh H2, Nguyễn Trần L1. Ngoài ra, N cho Lê Tuấn T 01 gói ma túy có khối lượng 1,398 gam sợi thực vật màu nâu chứa ma túy loại MDMB-4en-PINACA, T tàng trữ với mục đích để bán. Nên N phải chịu trách nhiệm về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân và bán với tổng khối lượng là 11,902 gam sợi thực vật màu nâu có chứa ma tuý loại MDMB-4en-PINACA. Tổng số tiền Bùi Đức N bán ma túy cho các đối tượng là 1.680.000 đồng, N hưởng lợi số tiền 200.000 đồng và một phần ma túy để sử dụng cho bản thân. Như vậy, Nguyễn Huy H phải chịu trách nhiệm về hành vi 01 lần bán trái phép 11,902 gam sợi thực vật màu nâu có chứa ma tuý loại MDMB-4en-PINACA và 03 lần bán ma túy cho N không xác định được khối lượng ma túy; Bùi Đức N phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép 11,902 gam sợi thực vật màu nâu có chứa ma tuý loại MDMB - 4en – PINACA với mục đích để bán và 04 lần bán trái phép chất ma túy không xác định được khối lượng cho Đào Quốc B, Đào Bảo T1 và Lê Anh P1 và người tên Hoàng L3. Do vậy, có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Bùi Đức N, Nguyễn Huy H phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 07 năm đến 15 năm tù. Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý các chất ma tuý của Nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Các bị cáo nhận thức được tác hại của ma tuý nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do vậy, cần đưa các bị cáo ra xét xử và có hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Trước khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo cần xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như sau:

Đối với bị cáo Bùi Đức Nghĩa L4 người chưa thành niên, chưa có tiền án, tiền sự không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo N được hưởng 2 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là tự thú đối với hành vi bán ma tuý cho B,

P1, L3 và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với Nguyễn Huy H chưa có tiền án, tiền sự không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn, hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bố đẻ bị cáo là người có thành tích xuất sắc trong công tác được Chủ tịch tỉnh và Bộ trưởng bộ G tặng nhiều bằng khen nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo N có nhiều tình tiết giảm nhẹ và phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, bị cáo H phạm tội khi đã đủ 18 tuổi nên bị cáo N được áp dụng hình phạt nhẹ hơn so với bị cáo H và được áp dụng không quá 3/5 mức phạt tù mà điều luật của Bộ luật hình sự đã quy định.

Về hình phạt bổ sung:

Đối với bị cáo N: Qua điều tra xác minh và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay bị cáo N không có tài sản riêng gì có giá trị. Nên cần miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với bị cáo H: Cần tịch thu một phần tài sản đối với bị cáo là 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone màu vàng đã cũ, số IMEI: 353397165881395, chất lượng bên trong không kiểm tra, máy không có sim, đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội.

[3] Về xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp:

Cần tịch thu tiêu hủy 01(một) bì giấy niêm phong, dán kín; số 5347/KL-KTHS của V2 Bộ C2 trả chứa 0,810 gam (bì số 1) và 8,720 gam (bì số 2) sợi thực vật màu nâu còn lại sau giám định bổ sung hàm lượng ma túy. Mẫu giấy có 02 loại chữ ký và 01 hình dấu tròn màu đỏ của V2 - Bộ C2 là vật nhà nước cấm tàng trữ; 01 thẻ sim số 0357.989.008 của Bùi Đức N không còn giá trị sử dụng.

Cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone màu xám đã cũ, chất lượng bên trong không kiểm tra, số IMEI: 352850114576004 (tình trạng máy: máy bật không lên nguồn, xạc không vào điện, không kiểm tra được imei) là điện thoại của Bùi Đức N dùng để liên lạc mua bán ma tuý; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã cũ, chất lượng bên trong không kiểm tra, số IMEI: 356204066549716, máy không có sim, tình trạng: mặt trước điện thoại bị nứt là điện thoại của Nguyễn Huy H dùng để liên lạc mua bán ma tuý; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone màu vàng, đã cũ, số IMEI: 352849111837328, chất lượng bên trong không kiểm tra, mặt trước và mặt sau bị nứt vỡ, máy không có sim là điện thoại của Lê Tuấn T dùng để liên lạc mua bán ma tuý.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/11/2025).

Đối với số tiền 200.000 đồng do N được hưởng lợi từ việc mua bán ma túy (trong đó có 150.000 đồng T1 còn nợ lại chưa thanh toán cho N). Tại phiên tòa bị cáo N tự nhận nộp thay cho T1. Nên cần buộc bị cáo N phải nộp vào ngân sách nhà nước số

tiền 200.000 đồng; Bị cáo H phải nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 1.480.000 đồng là tiền bán ma tuý cho N mà có.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave BKS 19B1-537.68 màu xanh, đen, bạc số khung 3972LY053982, số máy JA39E1390034 là của anh Bùi Quang C (bố đẻ của Bùi Đức N), khi N lấy xe đi mua ma túy anh C không biết. Do N chưa đủ tuổi điều khiển xe mô tô nên anh C không giao xe cho N điều khiển nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Ngày 25/10/2025, cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh C là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bùi Đức N, Nguyễn Huy H, Lê Tuấn T, Nguyễn Minh H2, Nguyễn Trần L1, Đào Quốc B, Đào Bảo T1, Lê Anh P1 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh P xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp. Đối với hành vi Mua bán trái phép chất ma túy của T cơ quan điều tra chuyển Công an phường V để áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn là phù hợp.

Đối với Nguyễn Thế M và anh Bùi Anh C1 cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với người tên Hoàng L3 và người bán ma túy cho Nguyễn Huy H cơ quan điều tra không xác định được.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Phú Thọ là phù hợp nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự; Điều 115, khoản 1 Điều 119, khoản 2 Điều 179 Luật Tư pháp của người chưa thành niên đối với bị cáo Bùi Đức N; Điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Huy H; điểm a,b,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,b,c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

[1] Tuyên bố các bị cáo Bùi Đức N, Nguyễn Huy H phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Xử phạt: Bị cáo Bùi Đức N 04 (bốn) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 15/7/2025.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo N.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Huy H 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 15/7/2025.

Hình phạt bổ sung: Tịch thu một phần tài sản đối với bị cáo H là 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone màu vàng đã cũ, số IMEI: 353397165881395, chất lượng bên trong không kiểm tra, máy không có sim.

[2] Về xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy 01(một) bì giấy niêm phong, dán kín; số 5347/KL-KTHS của V2 Bộ C2 trả chứa 0,810 gam (bì số1) và 8,720 gam (bì số2) sợi thực vật màu nâu còn lại sau giám định bổ sung hàm lượng ma túy. Mẫu giấy có 02 loại chữ ký và 07 hình dấu tròn màu đỏ của V2 - Bộ C2; 01 thẻ sim số 0357.989.008 (của Bùi Đức N).

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone màu xám đã cũ, chất lượng bên trong không kiểm tra, số IMEI: 352850114576004 (tình trạng máy: máy bật không lên nguồn, xạc không vào điện, không kiểm tra được imei) (của Bùi Đức N); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã cũ, chất lượng bên trong không kiểm tra, số IMEI: 356204066549716, máy không có sim (của Nguyễn Huy H) (tình trạng: mặt trước điện thoại bị nứt); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone màu vàng đã cũ, số IMEI: 352849111837328, chất lượng bên trong không kiểm tra, mặt trước và mặt sau bị nứt vỡ, máy không có sim (của Lê Tuấn T).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/11/2025).

Buộc bị cáo N phải nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng; bị cáo H phải nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 1.480.000 đồng.

[3] Về án phí:

Buộc các bị cáo Bùi Đức N, Nguyễn Huy H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo, người đại diện, người bào chữa có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 1;
- Phòng hồ sơ hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ
- THA HS - Công an tỉnh Phú Thọ;
- THA dân sự tỉnh Phú Thọ;
- UBND phường N, tỉnh phú Thọ;
- UBND xã L, tỉnh Phú Thọ;
- Những người có QLNVLQ;
-Người bào chữa;
- Các bị cáo;
-Lưu HS, AV.

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Kim Liên